

Bản án số: 26/2020/HSST

Ngày: 18/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Chính và ông Nguyễn Trung Bang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên tòa: Ông Tô Mạnh Cử- Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 30/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 03/12/2020 của TAND huyện Tiên Yên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Chấn L**- Sinh ngày 20/4/1974, tại Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Gì V và bà: Cháu Tài M (đã chết); Có vợ là M (đã ly hôn) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 07/8/2020, hiện tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lý A N- Sinh năm 1999; Trú tại: thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị M- sinh năm 1976. Trú tại: thôn Q, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Người làm chứng:

Chị M1- sinh năm 1987. Trú tại: thôn S, xã Đ, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Chấn L và chị M là vợ chồng nhưng đã ly hôn từ tháng 6/2020. Sau khi ly hôn hai người sống tại 2 ngôi nhà ở sát cạnh nhau. L ở một mình một nhà, còn chị M và các

con ở nhà bên cạnh. Ngày 06/8/2020, L đưa chị M1, sinh năm 1987 về nhà chung sống. Chị M và các con không đồng tình việc này nên đã nảy sinh ý định đánh chị M1. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2020, khi L đưa chị M1 ra trước cửa nhà rồi quay vào nhà lấy xe máy để chở chị M1 về Bình Liêu, thì nghe tiếng chị M1 kêu “A!”. Thấy có bóng người chạy về phía vườn ươm quế bên trái trước cửa nhà L, L vào nhà lấy chiếc đèn pin (loại đèn có dây đeo để đội đầu) đội lên đầu rồi chạy ra sân lấy 01 con dao quắm gài ở cột chống mái tôn ngoài sân trước cửa nhà của L. L cầm dao đi ra phía vườn ươm quế khoảng 40m, qua ánh đèn pin thì thấy chị M1 đang bị M và con trai là Lý A N dùng gậy gỗ vụt vào người. Thấy vậy L chạy đến can ngăn, thì chiếc đèn pin đang đội trên đầu L rơi xuống cổ. Thấy vậy, chị M hô bảo anh Lý A N “đánh bỏ đi” rồi cùng anh Lý A N dùng gậy gỗ vụt vào người và chân tay L. Lý Chấn L bị đánh đau đã dùng dao khua gạt để chống trả, thì phần lưỡi dao gạt trúng đỉnh thái dương bên trái chị M gây thương tích. Lúc này chị M1 vùng chạy ra đường để thoát thân. Chị M cũng chạy đuổi theo chị M1. Còn anh Lý A N cầm gậy vụt mạnh vào khuỷu tay trái là tay đang cầm dao của L làm rơi dao xuống đất. Tiếp đó Lý A N cầm đoạn gỗ ôm ghì vào ngực của L từ phía sau rồi cả hai di chuyển về phía nhà của chị Múi. Khi đến vị trí con dao bị rơi, L cúi nhặt con dao lên cầm ở tay, khi đến đoạn đường cách nhà chị Múi khoảng 4m thì anh N buông tay thả L ra. Lúc này, anh N và L cãi nhau, do bức tức về việc bị anh N đánh nên L đã cầm dao chém vào chân trái anh N một nhát gây thương tích. Sau đó L lấy xe máy đuổi theo chị M1 và chở chị Múi đến ngã ba đường đi Bình Liêu để chị Múi đón xe về Bình Liêu. L quay về nhà, đến khu vực đỉnh dốc Nam thuộc thôn Đồng Mộc, xã Đông Ngũ, Tiên Yên thì dừng xe lại, vụt con dao đã dùng chém anh N vào bụi cây bên phải đường hướng Hạ Long đi Móng Cái. Chị M và Lý A N được gia đình đưa đi cấp cứu và trình báo cơ quan Công an.

Ngày 07/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tiên Yên ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lý Chấn L, thu giữ 01 con dao quắm có đặc điểm dài 68,5cm, phần cán dao làm bằng ống tuýp sắt dài 27cm đường kính 3,5cm, bản rộng nhất phần lưỡi dao là 5,2cm, lưỡi dao sắc; 01 đèn pin đeo đầu màu đen, có nắp xoáy giữ kính pha bằng kim loại; 01 gậy gỗ; 02 chiếc dép nhựa màu tím và 02 chiếc dép nhựa màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 452/20/TgT ngày 10/8/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của chị M như sau: Vết thương nằm chéo vùng thái dương đỉnh trái, bờ mép sắc gọn, hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải: 15%, vết thương phần mềm mặt trước dải tai trái, bờ mép sắc gọn hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới dài 1,5cm: 1%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%. Con dao quắm đã thu giữ có thể gây thương tích như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 730/20/TgT ngày 26/11/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của chị M như sau: Vết thương để lại sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16%. Con dao quắm đã thu giữ có thể gây thương tích như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 453/20/TgT ngày 10/8/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của anh Lý A

N như sau: Vết thương nằm ngang 1/3 dưới mặt ngoài đùi trái vuông góc với trục của chi, bờ mép sắc gọn, hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%. Con dao quắm đã thu giữ có thể gây thương tích như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 731/20/TgT ngày 26/11/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của anh Lý A N như sau: Vết thương để lại sẹo tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%. Con dao quắm đã thu giữ có thể gây thương tích như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 454/20/TgT ngày 10/8/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh đối với chị M1 xác định: Chấn thương bầm tím phần mềm vùng lưng bên phải; 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải, mặt ngoài khuỷu tay phải tiên lượng khỏi không để lại di chứng; sây sát da mặt trước đầu gối hai bên kích thước (05x03) cm và (02x01) cm tiên lượng để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%. Các tổn thương trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 455/20/TgT ngày 10/8/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh đối với Lý Chấn L xác định: Chấn thương bầm tím phần mềm phía trên mào chậu trái, mặt trước đùi trái, tiên lượng khỏi, không để lại di chứng; Sây sát thượng bì da mặt ngoài khuỷu tay phải kích thước (1,5x0,5) cm, mặt trước đầu gối phải kích thước (0,5x0,5) cm, tiên lượng để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%. Các tổn thương trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số 1296 ngày 14/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Trên lưỡi con dao gửi giám định có máu của Lý A N và máu của một người khác không đủ yếu tố truy nguyên cá thể; Trên cây gậy gỗ gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu người; Trên cây gậy gỗ và cán dao có dấu vết tế bào người nhưng không đủ yếu tố truy nguyên cá thể; Dấu vết máu thu giữ tại vị trí đường bê tông hướng đi lên nhà chị M là máu của anh Lý A N; Dấu vết máu thu giữ tại lách thông giữa hai ngôi nhà của chị M là máu của chị M.

Quá trình điều tra, L khai khi L chạy đến can ngăn việc chị M và anh Lý A N dùng gậy đánh chị M1 thì chiếc đèn pin đội trên đầu L bị rơi xuống cổ nên L không nhìn rõ những người đứng phía trước mình, đồng thời bị chị Múi và anh N dùng gậy vụt vào người và chân, tay, bị đánh đau nên L đã dùng dao khua về hướng chị Múi để tự vệ nên không biết trúng vào bộ phận nào trên cơ thể của chị Múi. Sau khi sự việc xảy ra L mới biết khi khua dao để tự vệ đã trúng vào đầu chị M. Khi khua dao L không nhìn thấy đầu chị M, không nhắm vào đầu chị Múi để chém.

Chị M và anh Lý A N có lời khai phù hợp với L về điều kiện ánh sáng lúc đó, chị Múi, anh N dùng gậy gỗ vụt về hướng của L nhưng không biết vụt vào vị trí nào.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra hành vi khua, gạt dao vào đầu chị Múi kết quả: Ở thời điểm trước khi L cầm dao gạt vào đầu chị M thì vị trí đứng của chị Múi hoàn toàn nằm ngoài trường sáng của đèn pin đeo trước ngực của L. Thời điểm L gạt lưỡi dao trúng vào đầu của chị M, vị trí vùng vai, cổ, đầu của chị Múi nằm ngoài trường sáng của đèn pin.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Chấn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Người bị hại anh Lý A N có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, anh N khai: Nguyên nhân anh bị bố anh chém là do anh và mẹ anh (M) đã dùng gậy gỗ đánh chị M1, khi bố anh can ngăn thì anh và mẹ anh lại đánh bố anh và anh cãi nhau với bố anh dẫn đến anh bị bố anh chém vào chân gây thương tích. Do trời tối nên anh không xác định được đã đánh vào vị trí nào trên người của M1 và Lý Chấn L, anh cũng không Nn thấy L gây thương tích cho mẹ anh như thế nào. Nay anh không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại, về hình phạt anh đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị M có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nội dung vụ án, chị Múi khai: Sau khi ly hôn với chị, L hứa sẽ không dẫn bạn gái về nhà, nhưng L đã không thực hiện lời hứa vẫn dẫn bạn gái về nhà. Do vậy chị đã chuẩn bị gậy gỗ và cùng con trai đánh bạn gái của L là M1 để cảnh cáo. Do hôm đó trời tối nên chị không nhớ đã đánh vào vị trí nào trên người chị M1, chỉ nhớ đánh 01 đến 02 cái. Khi thấy L đến bệnh vực bạn gái nên chị bực mình dùng gậy đánh 01 cái vào người L và hô Lý A N đánh L. Ngay lúc đó chị thấy đau ở đầu, sau đó mới biết bị thương và chảy máu. Do trời tối nên chị không Nn thấy L cầm dao chém chị như thế nào, không để ý đèn pin L đeo ở vị trí nào và chị cũng không Nn thấy N đánh L và L chém N như thế nào.

Người làm chứng chị M1 có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nội dung vụ án, chị Múi khai: Chị có quan hệ tình cảm với Lý Chấn L và biết L đã ly hôn vợ. Ngày 02/8/2020 L đưa chị về nhà L chơi, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2020 khi L đưa chị ra ngoài đường trước cửa nhà rồi L quay lại nhà lấy xe máy để đưa chị về thì chị bị đánh. Do trời tối chị không Nn thấy ai đánh mình và cũng không Nn thấy L xô xát với chị M và anh Lý A N. Sau này chị mới biết là anh Lý A N và chị M đánh mình, do bị thương tích nhẹ nên chị không đề nghị xử lý và không đề nghị bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 141/CT-VKSQN-P2 ngày 27/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lý Chấn L về tội: "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội: "*Cố ý gây thương tích*" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: Lý Chấn L từ 27 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Giao bị cáo cho UBND xã Đông Ngũ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Phân dân sự: Bị hại không đề nghị nên không đề cập. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và chị M, buộc bị cáo phải bồi thường cho chị M số tiền là 50.000.000đồng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên, Công an tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Lý Chấn L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung vụ án mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/8/2020, tại thôn Quế Sơn, xã Đông Ngũ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, do có mâu thuẫn trong sinh hoạt, Lý Chấn L đã dùng dao chém vào chân anh Lý A N gây thương tích tổn hại 11% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lý Chấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Là người dân tộc không biết chữ sống ở vùng nông thôn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng nông thôn, nhận thức pháp luật hạn chế, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam đến nay cũng trên 04 tháng cũng đủ lấy đó làm bài học cho bản thân, mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội trong một thời gian nhất định cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

Cần trả tự do cho bị cáo Lý Chấn L ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lý A N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị M yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 50.000.000đồng, bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường số tiền trên, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 đôi dép nhựa màu tím, 01 đôi dép nhựa màu trắng, 01 con dao quắm dài 68,5cm, 01 đèn pin đeo đầu màu đen có nắp xoáy giữ kính pha bằng kim loại màu da cam và 01 đoạn gỗ dài 84cm, đường kính gốc 3,5cm, đường kính ngọn 2,5cm, là vật chứng vụ án và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Nội dung khác: Đối với hành vi Lý Chấn L dùng dao quắm gạt vào đầu chị M gây thương tích tổn hại 16% sức khỏe. Xét thấy hành vi này được thực hiện trong điều kiện ánh sáng hạn chế và Lý Chấn L chống trả lại việc chị M đang đánh chị M1 và đánh L nên thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với việc chị M và anh Lý A N có hành vi dùng gậy đánh chị M1 và Lý Chấn L gây thương tích tổn hại mỗi người là 01% sức khỏe, chị Múi và L không có yêu cầu khởi tố vụ án nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Khoản 4 Điều 328; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lý Chấn L** phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo **Lý Chấn L** 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Lý Chấn L ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lý Chấn L cho UBND xã Đông Ngũ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo Lý Chấn L. Buộc bị cáo Lý Chấn L bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị M số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lý Chấn L không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Biên pháp ngăn chặn: Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ Quyết định tạm giam số 13/2020/HSST-QĐTG ngày 03/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Lý Chấn L.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép nhựa màu tím, 01 đôi dép nhựa màu trắng, 01 con dao quắm dài 68,5cm, 01 đèn pin đeo đầu màu đen có nắp xoáy giữ kính pha bằng kim loại màu da cam và 01 đoạn gỗ dài 84cm, đường kính gốc 3,5cm, đường kính ngọn 2,5cm.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng số 07/CCTHADS-BB ngày 08/12/2020 giữa Công an tỉnh Quảng Ninh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Chấn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Yên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Yên;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- TAND + VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Phạm Duy Hải